

Số: /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực  
trọng tài thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 1241/QĐ-BTP ngày 12/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trọng tài thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 2167/TTr-STP ngày 15/5/2026.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 10 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trọng tài thương mại thuộc phạm vi chức năng quản

lý của Sở Tư pháp. Nội dung thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1241/QĐ-BTP ngày 12/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trọng tài thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp (*Chi tiết, tại Phụ lục đính kèm*).

## **Điều 2. Trách nhiệm thực hiện**

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp nội dung thủ tục hành chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường, đặc khu để niêm yết công khai, hướng dẫn, tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định. Xây dựng, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (nếu có) trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định này.

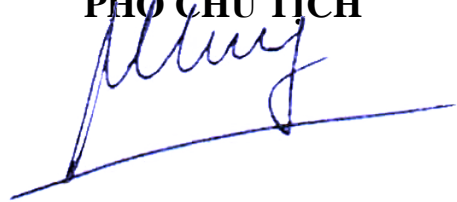
2. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan cập nhật nội dung thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính đảm bảo kịp thời, đầy đủ, đúng quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - BTP;
- CT, các PCT UBND TP H.Minh.Cường;
- Các PCVP UBND TP;
- Các phòng, đơn vị: TTPVHCC TP, NC;
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, N.T.An.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hoàng Minh Cường**

**Phụ lục**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**  
**THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP**

*(Kèm theo Quyết định số     /QĐ-UBND ngày     /5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)*

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
I	LĨNH VỰC TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI						
1.	2.000822	Thành lập, đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài	- 20 ngày làm việc: xem xét, cấp Giấy phép thành lập - 05 ngày làm việc: cấp Giấy đăng ký hoạt động	- 10 ngày làm việc: xem xét, cấp Giấy phép thành lập - 2,5 ngày làm việc: cấp Giấy đăng ký hoạt động	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường, đặc khu.	4.500.000 đồng (gồm 3.000.000 đồng thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện thành lập; 1.500.000 đồng thẩm định điều kiện hoạt động). <i>(Áp dụng mức phí: 2.250.000 đồng kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 theo Thông tư số 64/2025/TT-BTC).</i>	- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12; - Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011; - Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025; - Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025.
2.	2.000819	Thay đổi nội dung Giấy phép thành lập của Trung tâm Trọng tài	15 ngày làm việc	7,5 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	1.000.000 đồng <i>(Áp dụng mức phí: 500.000 đồng kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026)</i>	- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12; - Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011;

					Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường, đặc khu.	<i>theo Thông tư số 64/2025/TT-BTC).</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025;</li> <li>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025;</li> <li>- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016;</li> <li>- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025.</li> </ul>
3.	1.008886	Cấp Giấy phép thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	30 ngày làm việc	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường, đặc khu.	10.000.000 đồng ( <i>Áp dụng mức phí: 5.000.000 đồng kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 theo Thông tư số 64/2025/TT-BTC).</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12;</li> <li>- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011;</li> <li>- Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025;</li> <li>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025;</li> <li>- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016;</li> <li>- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025.</li> </ul>
4.	1.001609	Thay đổi nội dung Giấy phép thành lập của Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	10 ngày làm việc	7,5 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã,	4.000.000 đồng. ( <i>Áp dụng mức phí: 2.000.000 đồng kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 theo Thông tư số 64/2025/TT-BTC).</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12;</li> <li>- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011;</li> <li>- Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025;</li> <li>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025;</li> </ul>

					phường, đặc khu.		- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016; - - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025.
5.	1.008889	Đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	05 ngày làm việc	Không thực hiện cắt giảm	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường, đặc khu.	1.500.000 đồng. (Áp dụng mức phí: 750.000 đồng kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 theo Thông tư số 64/2025/TT-BTC).	- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12; - Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011; - Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025; - Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025.
6.	1.008890	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài; đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	- Trường hợp đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài: trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ	- Trường hợp đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài: trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường, đặc khu.	1.000.000 đồng. (Áp dụng mức phí: 500.000 đồng kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 theo Thông tư số 64/2025/TT-BTC).	- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12; - Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011; - Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025; - Nghị định số 18/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024;

			<p>ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác:</p> <p>trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác:</p> <p>trong thời hạn 2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p>			<p>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025;</p> <p>- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016;</p> <p>- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025.</p>
--	--	--	---	--	--	--	---

7.	1.008904	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài; thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	03 ngày làm việc	1,5 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường, đặc khu.	<p>- 1.000.000 đồng đổi với thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài;</p> <p>- 3.000.000 đồng đổi với thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Trung tâm trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p><i>(Áp dụng mức phí: 500.000 đồng đổi với thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài; 1.500.000 đổi với thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Trung tâm trọng tài nước ngoài tại Việt Nam kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 theo Thông tư số 64/2025/TT-BTC).</i></p>	<p>- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12;</p> <p>- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011;</p> <p>- Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025;</p> <p>- Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025;</p> <p>- Nghị định số 18/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026;</p> <p>- Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024;</p> <p>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025;</p> <p>- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016;</p> <p>- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025.</p>
----	----------	--	------------------	-------------------	--	--	--

8.	1.008905	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi Trưởng chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	03 ngày làm việc	1,5 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường, đặc khu.	500.000 đồng. (Áp dụng mức phí: 250.000 đồng kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 theo Thông tư số 64/2025/TT-BTC).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12;</li> <li>- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011;</li> <li>- Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025;</li> <li>- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016;</li> <li>- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025.</li> </ul>
9.	1.008906	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sau khi được cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyên địa điểm trụ sở sang tỉnh thành phố trực thuộc trung ương khác	05 ngày làm việc	02 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường, đặc khu.	5.000.000 đồng. (Áp dụng mức phí: 2.500.000 đồng kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 theo Thông tư số 64/2025/TT-BTC).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12;</li> <li>- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011;</li> <li>- Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025;</li> <li>- Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025;</li> <li>- Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024;</li> <li>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025;</li> <li>- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016;</li> <li>- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025.</li> </ul>



10.	1.001248	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	05 ngày làm việc	02 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường, đặc khu.	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12;</li> <li>- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011;</li> <li>- Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025;</li> <li>- Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024;</li> <li>- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016.</li> </ul>
-----	----------	--	------------------	------------------	--	----------------	---